

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 9 - 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Võ Xuân Hà.

2. Bà Bùi Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 420/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 60/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Kim R, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Khu phố X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 5 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị Kim R trình bày:

Bà và ông Nguyễn Anh K tự nguyện tìm hiểu, quen biết nhau, gia đình có tổ chức cưới hỏi, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận năm 2012. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại khu phố X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Vợ chồng sống hạnh phúc thời gian khoảng 4 năm đầu, sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do ông K ngoại tình, bạo lực gia đình đánh vợ. Bà và ông K không ai còn quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống. Nay mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, đời sống chung vợ chồng

không có hạnh phúc, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Anh K.

Về con chung: Bà và ông K có 02 con chung là: Nguyễn Ngọc Kim N, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Anh N, sinh ngày 28/5/2014. Nếu được ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con và ông K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con là 6.000.000đ/1 tháng/2 con. Quá trình giải quyết vụ án bà R không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con. Các con hiện nay đang sống với bà, bà làm công nhân may thu nhập là 6.500.000 đồng/tháng đủ khả năng để nuôi các con. Ngoài ra bà còn có mẹ ruột và chị gái phụ chăm sóc các con, hàng tháng cháu Nguyễn Anh N cũng được Nhà nước trợ cấp xã hội là 720.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bà R trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Bị đơn là ông Nguyễn Anh K: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông K vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà R có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; Bị đơn ông K mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn bà Trần Thị Kim R khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với bị đơn ông Nguyễn Anh K. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Nguyễn Anh K có nơi cư trú tại khu phố X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà R có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn ông K mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản

tổ tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà R và ông K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 62 ngày 16/10/2012, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Trần Thị Kim R trình bày: Vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 4 năm đầu, sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do ông K ngoại tình, bạo lực gia đình đánh vợ. Tại đơn xác nhận tình trạng hôn nhân của bà R nộp cho Tòa án, Ban quản lý khu phố 4, phường Mỹ Bình xác nhận theo đơn trình bày là đúng. Điều đó thể hiện rõ việc mâu thuẫn vợ chồng giữa bà R và ông K là có thật. Ngoài ra, Tòa án đã triệu tập họp lệ nhưng ông K không đến Tòa án để làm việc, có thái độ bỏ mặc không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng giữa bà R và ông K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà R.

[2.2] Về con chung: Bà R và ông K có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Kim N, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Anh N, sinh ngày 28/5/2014. Xét yêu cầu được nuôi con của bà R, thấy rằng: Từ trước đến nay các cháu Nguyễn Ngọc Kim N và Nguyễn Anh N do bà R trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu Nguyễn Ngọc Kim N có nguyện vọng sống với mẹ, cháu Nguyễn Anh N bị bệnh động kinh từ nhỏ, có các triệu chứng chậm phát triển nên cần sự quan tâm chăm sóc đặc biệt. Bà R làm thợ may, thu nhập bình quân khoảng 6.500.000 đồng/tháng ngoài ra bà còn có mẹ ruột và chị gái phụ chăm sóc các con, hàng tháng cháu Nguyễn được Nhà nước trợ cấp xã hội là 720.000 đồng. Như vậy, bà R có đủ khả năng và điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung, đảm bảo được sự phát triển toàn diện của con, phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Do vậy, Hội đồng xét xử giao các cháu Nguyễn Ngọc Kim N và Nguyễn Anh N cho bà R trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà R không yêu cầu ông K thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà R không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Trần Thị Kim R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Kim R.

1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị Kim R được ly hôn với ông Nguyễn Anh K.

2. Về con chung: Giao cho bà Trần Thị Kim R được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Ngọc Kim N, sinh ngày 21/10/2012 và Nguyễn Anh N, sinh ngày 28/5/2014. Ông Nguyễn Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con do bà R không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Bà Trần Thị Kim R phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004136 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bà R đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- CCTHADS TP. PR- TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND phường Mỹ Bình, TP.PR-TC
- (GCNKH số: 62, ngày 16/10/2012);
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Nguyễn Thị Diệu